

Số: 149 /BC-CTK

Lai Châu, ngày 24 tháng 4 năm 2020

## BÁO CÁO

### Tình hình kinh tế - xã hội tháng 4 năm 2020 tỉnh Lai Châu

Do ảnh hưởng của dịch Covid -19, đồng thời thực hiện Chỉ thị 16/CT-TTg, ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ, trên địa bàn tỉnh Lai Châu đã tạm dừng rất nhiều các hoạt động sản xuất kinh doanh, ảnh hưởng lớn đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, nhất là các ngành thương mại, vận tải, du lịch doanh thu giảm mạnh. Kết quả thực hiện các lĩnh vực cụ thể như sau:

#### **1. Sản xuất nông, lâm nghiệp**

##### **1.1. Nông nghiệp**

- Cây lúa: Diện tích lúa Đông Xuân đã gieo sạ, cấy được 6.807 ha tăng 0,44% so với cùng kỳ năm trước. Đến nay các huyện trong tỉnh đã kết thúc gieo, cấy lúa Đông Xuân. Hiện cây lúa sinh trưởng, phát triển tốt, trà lúa sớm ở một số nơi đang trong giai đoạn đứng cái, làm đòng còn trà lúa chính vụ và trà muộn cây lúa đang trong giai đoạn đẻ nhánh.

Lúa mùa: Diện tích làm đất 1.713 ha; Diện tích gieo mạ quy ra cấy 1.740 ha; diện tích gieo cấy trong tháng đạt 300 ha, nhanh hơn 194 ha so với cùng kỳ năm trước

- Cây ngô: Các địa phương đang tập trung làm đất, chuẩn bị giống, phân bón, vật tư để gieo trồng ngô Đông Xuân đảm bảo đúng thời vụ. Diện tích ngô Đông Xuân đã gieo trồng ước 19.198 ha tăng 2,1% so với cùng kỳ năm trước (trong tháng 4 gieo trồng ước đạt 12.762 ha), năm nay thời tiết thuận lợi nắng ấm mưa nhiều nên diện tích trồng ngô Đông Xuân trà sớm tăng. Diện tích ngô Đông Xuân trà sớm đang cho thu hoạch ước đạt 3.271 ha, sản lượng thu hoạch ước đạt 10.702,71 tấn (trong tháng 4 ước đạt 431,9 tấn).

*Tình hình sâu bệnh:* Trong tháng, tình hình sâu bệnh hại nhẹ xuất hiện rải rác trên các loại cây trồng như: Tập đoàn rầy, sâu đục thân, bọ xít, chuột, bệnh đạo ôn lá, bệnh khô vằn, bệnh vàng sọc đen, bệnh vàng lá sinh lý, bệnh bạc lá... trên cây lúa Đông Xuân (diện tích nhiễm là 385ha, diện tích phòng trừ 321,7 ha); sâu keo, bệnh đốm lá lớn trên cây ngô (diện tích nhiễm 133,9ha, diện tích phòng trừ 113,5 ha); rầy xanh và nhện đỏ, bọ xít muỗi trên cây chè (diện tích nhiễm 12 ha, diện tích phòng trừ 7 ha).

#### **\* Số lượng đàn gia súc, gia cầm chủ yếu ước tại thời điểm báo cáo**

Đàn trâu ước đạt 96.017 con giảm 2,83%, sản lượng trâu xuất chuồng ước đạt 115 tấn tăng 17,75% so với cùng kỳ năm trước. Đàn bò ước đạt 19.215 con

giảm 0,26%, sản lượng xuất chuồng ước đạt 29 tấn tăng 9,43% so với cùng kỳ năm trước. Đàn lợn ước đạt 168.828 con giảm 29,3%, sản lượng ước đạt 610 tấn giảm 49% so với cùng kỳ năm trước (Nguyên nhân số đầu con tại thời điểm giảm mặc dù tình hình bệnh dịch tả lợn Châu Phi đã ổn định, giá lợn hơi trong kỳ tăng 35% so với cùng kỳ năm trước tuy nhiên do ảnh hưởng của tình hình dịch Covid-19 nên tình trạng khan hiếm về giống lợn vẫn diễn ra, do đó tốc độ tái đàn còn chậm). Đàn gia cầm đạt 1.651 nghìn con tăng 10,66%, sản lượng ước đạt 195 tấn tăng 21,88%.

## **1.2. Lâm nghiệp**

Để chuẩn bị tốt cho công tác trồng rừng, hiện nay công tác chuẩn bị giống, phát dọn thực bì... đã được thực hiện đầy đủ. Triển khai thực hiện tốt về khoanh nuôi bảo vệ rừng, tổ chức thường xuyên các hội nghị cấp bản, tuyên truyền luật bảo vệ rừng cho người dân hiểu, duy trì hoạt động các tổ, các đội phòng chống chữa cháy rừng, phát hiện và xử lý kịp thời các vụ vi phạm luật bảo vệ rừng. Công tác tuần tra, kiểm soát rừng được thực hiện thường xuyên.

Sản lượng gỗ khai thác ước đạt 250 m<sup>3</sup> giảm 27,54% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng củi khai thác ước đạt 18,96 nghìn ste giảm 46,5% so với cùng kỳ năm trước; lượng tre, luồng, nứa khai thác ước đạt 3,8 nghìn cây. Ngoài ra, bà con nhân trong tỉnh còn khai thác được 1,1 tấn lâm sản khác từ rừng như: Mộc nhĩ, mật ong, nấm các loại...

## **2. Sản xuất công nghiệp**

### **\* Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp**

Chỉ số sản xuất công nghiệp dự ước tháng 4 trên địa bàn có chỉ số 115,83% tăng 15,83% so với tháng trước, giảm 28,34% so với cùng kỳ năm trước do ảnh hưởng diễn biến phức tạp của dịch covid-19, cụ thể các ngành như sau:

- Ngành công nghiệp khai khoáng có chỉ số 44,48%, giảm 55,52% so với tháng trước, giảm 66,32% so với cùng kỳ. Do trong nửa đầu tháng 4 các cơ sở nghiêm chỉnh chấp hành thực hiện theo chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng về cách ly xã hội nên hầu hết các cơ sở khai thác tạm dừng khai thác, chỉ đi vào khai thác nửa cuối tháng nên sản lượng giảm mạnh so với tháng trước;

- Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo có chỉ số 83,87%, giảm 16,13% so với tháng trước, giảm 31,05% so với cùng kỳ năm trước; chỉ số giảm ở hầu hết các ngành chế biến, chế tạo: Ngành sản xuất chế biến thực phẩm giảm 3,97% so với tháng trước, giảm 24,38% so với cùng kỳ, do trong tháng các vùng chè nguyên liệu đã cho thu hoạch nhưng do không tìm đủ nguồn nhân lực để thu hái chè tươi nên một số vùng nguyên liệu búp chè bị quá lứa làm cho sản lượng giảm; Ngành chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre nứa giảm 13,68% so với tháng trước, do nhu cầu giảm nên sản lượng sản xuất của nhóm ngành này giảm so với tháng trước; Ngành sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic giảm 30,42% so với tháng trước, giảm 40,72% so với cùng kỳ, do nhu cầu xây dựng, sửa chữa trong tháng giảm mạnh... Hầu hết các doanh nghiệp và cơ sở cá thể thuộc các nhóm ngành chế tạo chịu ảnh hưởng không nhỏ do tác động của dịch covid-19 đến tình hình sản xuất kinh doanh của cơ sở, một số doanh nghiệp vẫn duy trì cầm chừng nhưng sản

lượng đạt thấp, bên cạnh đó vẫn phải chịu các chi phí sản xuất như lương, khấu hao, điện, nước, chi phí lãi vay... trong khi đó nguồn thu giảm mạnh không đủ để bù chi, các doanh nghiệp phải đối mặt với nhiều khó khăn trong giai đoạn này.

- Ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí có chỉ 117,97%, tăng 17,97% so với tháng trước, giảm 49,79% so với cùng kỳ. Do trong tháng lượng nước tại các hồ thủy điện tăng nên sản lượng tăng so với tháng trước. Sản lượng điện phân phối vẫn đảm bảo cung cấp đầy đủ nhu cầu của người sử dụng không để xảy ra tình trạng thiếu điện, mất điện kéo dài.

- Ngành Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải có chỉ số 94,8%; giảm 5,2% so với tháng trước; tăng 4,83% so cùng kỳ. Trong tháng do nhu cầu tiêu dùng nước sạch giảm nên ngành Khai thác, xử lý và cung cấp nước giảm 10,56%; Hoạt động thu gom rác thải giảm 0,58%; Công ty CP cấp nước Tỉnh và Các công ty, HTX thu gom rác thải trên địa bàn TP và các huyện vẫn đảm bảo cung cấp nước ổn định, lắp đặt mới nhanh chóng cũng như liên tục thay thế, sửa chữa các thiết bị điện, nước đã cũ, hỏng để đảm bảo phục vụ tốt nhất nhu cầu tiêu dùng trong Tỉnh;

\* **Sản phẩm sản xuất chủ yếu:** Một số sản phẩm chủ yếu do các doanh nghiệp công nghiệp sản xuất dự ước tháng 4 là: Đá các loại đạt 18.679,65 m<sup>3</sup>, giảm 55,77% so với tháng trước; giảm 66,55% so với cùng kỳ. Chè đen nguyên chất đạt 472,62 tấn, giảm 6,14% so tháng trước, giảm 31,91% so cùng kỳ. Dịch vụ sản xuất đồ xây lắp bằng plastic đạt 27,89 triệu đồng, giảm 30,42% so với tháng trước; giảm 40,72% so với cùng kỳ. Gạch xây dựng bằng đất sét nung đạt 785,87 nghìn viên, giảm 51,82% so với tháng trước; giảm 56% so với cùng kỳ. Xi măng Portland đen đạt 300 tấn, giảm 46,99% so tháng trước; giảm 63,09% so với cùng kỳ. Điện sản xuất đạt 134,4 triệu KWh, tăng 17,97% so với tháng trước, giảm 55,79% so với cùng kỳ. Dịch vụ thu gom rác thải đạt 2.125,81 triệu đồng, giảm 0,58% so với tháng trước, tăng 5,4% so với cùng kỳ. Nước uống được đạt 380 nghìn m<sup>3</sup>, giảm 10,59% so với tháng trước; tăng 4,11% so với cùng kỳ.

**Chỉ số sử dụng lao động:** Chỉ số sử dụng lao động trong các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tháng 04 chưa ổn định, do ảnh hưởng của dịch covid-19 vẫn diễn biến phức tạp nên lao động chưa trở lại làm việc đầy đủ, các doanh nghiệp hầu hết chỉ duy trì những lao động thường xuyên. Cụ thể ngành khai khoáng giảm 26,83%; sản xuất đồ uống giảm 16,67%; ngành dệt giảm 18,18%; chế biến gỗ giảm 25%; ngành sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic giảm 16,67%; ngành sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác giảm 11,32%; Những ngành như ngành sản xuất, phân phối điện; Khai thác, xử lý và cung cấp nước; Thu gom, xử lý và tiêu hủy rác thải lao động vẫn ổn định. Theo thành phần kinh tế: doanh nghiệp ngoài quốc doanh đạt 92,4%; doanh nghiệp nhà nước đạt 100%.

Trong tháng phần lớn các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh vẫn đảm bảo lực lượng lao động chủ chốt, sắp xếp giảm một số lao động không cần thiết và giải quyết cho lao động nghỉ luân phiên đảm bảo yêu cầu cách ly và vệ sinh đúng cách, đồng thời vẫn chi trả lương cơ bản để khi hoạt động trở lại thì có đủ lao động SXKD.

### **3. Đầu tư - xây dựng**

Tổng vốn đầu tư thực hiện tháng 4/2020 ước đạt 59.118 triệu đồng, giảm 22,28% so với tháng trước, so với cùng kỳ năm trước giảm 17,48%. Trong đó: Vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh ước đạt 32.956 triệu đồng, chiếm 55,75% tổng vốn đầu tư; so với tháng trước giảm 22,2%, so với cùng kỳ năm trước giảm 34,95%;. Vốn ngân sách Nhà nước cấp huyện ước đạt 26.162 triệu đồng, chiếm 44,25% tổng vốn đầu tư; so với tháng trước giảm 22,38%, so với cùng kỳ năm trước tăng 24,69%.

Trong bối cảnh dịch Covid-19 có nhiều tác động tiêu cực đến nền kinh tế, Chính phủ đã xác định đẩy mạnh thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2020 là động lực quan trọng để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Mặc dù Tổng vốn đầu tư năm 2020 đến thời điểm hiện tại tăng 10,72% so với kế hoạch vốn đầu năm và điều kiện khí hậu thời tiết rất thuận lợi cho việc thi công xây dựng các công trình. Tuy nhiên, tổng vốn đầu tư thực hiện trong tháng 4 năm 2020 vẫn giảm so với tháng trước và so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chính do tình hình dịch bệnh Covid-19 ngày càng diễn biến rất phức tạp, Thủ tướng Chính phủ đã có Chỉ thị số 15/CT-TTg “về quyết liệt thực hiện đợt cao điểm phòng, chống dịch COVID-19” và quyết định của UBND tỉnh về việc đình chỉ hoạt động của một số loại hình sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh; nhiều đơn vị thi công các công trình tại các địa điểm đông dân cư đã tạm dừng hoạt động hoặc cắt giảm nhân công trong thời gian Chỉ thị có hiệu lực, các công trình tách biệt khu dân cư vẫn được tiếp tục hoạt động tuy nhiên phải đảm bảo không vượt quá số lượng người và khoảng cách an toàn theo chỉ thị.

*Xây dựng:* Giá trị sản xuất ngành xây dựng tháng 4 năm 2020 (theo giá hiện hành) ước đạt 462.433 triệu đồng, so với tháng trước giảm 8,48%, so với cùng kỳ năm trước giảm 5,34%. Giá trị sản xuất ngành xây dựng tháng 4 năm 2020 (theo giá so sánh) ước đạt 322.670 triệu đồng, so với tháng trước giảm 8,38%, so với cùng kỳ năm trước giảm 5,14%.

Giá trị sản xuất ngành xây dựng tháng 4 so với tháng trước giảm so với tháng trước 8,38%, trong đó: Công trình nhà ở giảm 5,87%, công trình nhà không ở giảm 12,29%, công trình kỹ thuật dân dụng giảm 4,35%, hoạt động xây dựng chuyên dụng giảm 25,75%. Nguyên nhân giá trị sản xuất tháng 4 giảm là do ảnh hưởng chính của dịch covid-19, Thủ tướng Chính phủ đã ra Chỉ thị số 15, 16 trong đó nội dung chính là việc cách ly toàn xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định tạm đình chỉ một số hoạt động kinh dịch vụ, các công trình xây dựng

nhà riêng lẻ, hoạt động vận chuyển hành khách liên tỉnh... Hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh cũng gặp nhiều khó khăn, nhiều doanh nghiệp phải cho công nhân, người lao động tạm nghỉ trong thời gian thực hiện chỉ thị. Chỉ số giá các mặt hàng vật liệu xây dựng tháng 4 có xu hướng giảm 1,4%.

#### **4. Thương mại, giá cả, vận tải và du lịch**

##### **4.1. Bán lẻ hàng hóa và dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành**

Dự ước tổng mức bán lẻ hàng hóa tháng 4 ước đạt 270.440 triệu đồng, giảm 32,79% so với tháng trước, giảm 44,8% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu hoạt động dịch vụ phân theo ngành dịch vụ lưu trú, ăn uống, lữ hành tháng 4/2020 ước đạt 10.226 triệu đồng, so với tháng trước giảm 70,12%; so với cùng kỳ năm trước giảm 81,01%.

Tháng 4, trước tình hình dịch bệnh viêm đường hô hấp do virus Covid-19 ngày càng phức tạp, số người dương tính với Covid-19 tăng lên, thực hiện Chỉ thị số 15, 16 của Thủ tướng chính phủ cách ly toàn Xã hội 15 ngày kể từ ngày 01/4/2020. UBND tỉnh Lai Châu đã có các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn phòng chống dịch kịp thời đến nhân dân trên địa bàn tỉnh, trong đó các nội dung về hạn chế tụ tập đông người tiếp tục thực hiện đến ngày 22/4/2020 và có thể xem xét kéo dài tùy thuộc vào diễn biến dịch bệnh trên địa bàn. Khuyến khích các cơ sở kinh doanh, dịch vụ bán hàng theo hình thức trực tuyến; cơ sở hàng ăn được bán cho khách mang về. Các cơ sở kinh doanh, dịch vụ tạm đình chỉ thực hiện các dịch vụ lưu trú, ăn uống, giải khát, vui chơi giải trí, du lịch và dịch vụ khám răng, hàm, mắt...

Do thời gian cách ly kéo dài, nhiều doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh hàng hóa khác tạm nghỉ kinh doanh, chỉ có những mặt hàng thiết yếu mới được hoạt động kinh doanh nhưng vẫn đảm bảo theo hướng dẫn của Bộ Y Tế về khoảng cách, vệ sinh..., công trình xây dựng nhà nước chậm tiến độ do không có lao động, các tuyến xe khách liên tỉnh, nội tỉnh tạm nghỉ, giá xăng dầu giảm mạnh, các nhà hàng ăn uống, các địa điểm du lịch không hoạt động... cũng đã tác động đến nhiều nhóm ngành hàng giảm mạnh cụ thể: Nhóm lương thực, thực phẩm giảm 14,82%; Nhóm hàng may mặc giảm 32,39%; Nhóm đồ dùng, dụng cụ trang thiết bị gia đình giảm 34,58%; Nhóm vật phẩm, văn hóa, giáo dục giảm 44,45%; Nhóm gỗ và vật liệu xây dựng giảm 39,25%; Nhóm phương tiện đi lại giảm 43,27%; Nhóm xăng dầu giảm 55,18%; Nhóm nhiên liệu khác giảm 23,15%; Nhóm hàng hóa khác giảm 25,05%.

##### **4.2. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)**

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 4 năm 2020 trên địa bàn tỉnh là 99,13% giảm 0,87% so với tháng trước; tăng 4,56% so với cùng tháng năm trước; tăng 13,04% so với kỳ gốc 2014.

CPI tháng 4/2020 giảm so với tháng trước là do có sự điều chỉnh giảm giá xăng, dầu, ga, điện, nước trong tháng. Chỉ thị số 16/CT-TTg về cách ly xã hội do

ảnh hưởng của dịch bệnh viêm phổi cấp Covid-19 đã tác động đến giá nhiều nhóm hàng hóa, dịch vụ tăng, giảm trong tháng. So với tháng trước, trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính, có 7 nhóm hàng biến động với mức tăng, giảm như sau: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 1,62%; May mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,07%; Nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD giảm 1,09%; Thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,02%; Giao thông giảm 10,87%; Văn hóa giải trí và du lịch giảm 1,4%; Hàng hóa và dịch vụ khác giảm 0,09%; Nhóm hàng Đồ uống và thuốc lá; Thuốc và dịch vụ y tế; Bru chính viễn thông; Giáo dục không có biến động.

**Vàng 9999:** Giá vàng trong nước biến động theo giá vàng thế giới; Giá vàng trên địa bàn tỉnh tháng 4 năm 2020 tăng do chịu sự tác động của việc giá vàng trong nước tăng. Giá vàng chỉ bán lẻ bình quân trong tháng trên địa bàn tỉnh ở mức 4.793.000 đồng/chỉ, tăng 2,17% so với tháng trước, tăng 30,71% so với cùng kỳ năm trước.

**Đô la Mỹ:** Giá đô la Mỹ bình quân trong tháng là: 1USD = 23.353 VNĐ. Chỉ số giá đô la Mỹ tăng 0,43% so với tháng trước; tăng 0,44% so với cùng kỳ năm trước.

### **4.3. Vận tải hành khách và hàng hóa**

#### ***Doanh thu vận tải***

Tổng doanh thu vận tải tháng 4 ước đạt 6.412 triệu đồng, so với tháng trước giảm 34,16%, so với cùng kỳ năm trước giảm 71,56%. Doanh thu ngành vận tải hành khách, hàng hóa đều giảm làm cho tổng doanh thu ngành vận tải trên địa bàn tỉnh giảm so với tháng trước. Trong đó: Doanh thu vận tải hành khách đạt 892 triệu đồng, so với tháng trước giảm 69,11%, so với cùng kỳ năm trước giảm 89,15%; Doanh thu vận tải hàng hoá đạt 5.374 triệu đồng, so với tháng trước giảm 19,76%, so với cùng kỳ năm trước giảm 61,46%; Doanh thu kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải đạt 146 triệu đồng, so với tháng trước giảm 5,19%, so với cùng kỳ năm trước giảm 61,68%.

Thực hiện chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ Sở Giao thông vận tải tỉnh Lai Châu đã ra công văn số 422/SGTVT-QLCT,PT&NL về việc tăng cường các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-2019 yêu cầu các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, hoạt động kinh doanh vận tải hành khách tạm dừng hoạt động vận chuyển hành khách bằng ô tô trên tất cả các tuyến vận tải hành khách cố định liên tỉnh, nội tỉnh; các hoạt động vận tải hành khách theo hợp đồng, xe du lịch, xe taxi trên địa bàn tỉnh trong vòng 15 ngày, từ ngày 01/4/2020, trừ trường hợp đặc biệt vì lý do công vụ và các trường hợp cung cấp lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm cần thiết. Đến ngày 15/4/2020 Sở Giao thông vận tải tỉnh Lai Châu tiếp tục ra văn bản số 513/TB-SGTVT thông báo tới các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô, các đơn vị khai thác bến xe tiếp tục tạm dừng hoạt động vận chuyển hành khách bằng ô tô trên tất cả các tuyến vận tải hành khách cố định liên tỉnh, nội tỉnh từ ngày 16/4/2020 cho đến khi có thông báo tiếp theo của Sở GTVT. Chính vì vậy doanh thu ngành vận tải tháng 4 giảm mạnh so với tháng trước và so với cùng kỳ năm trước.

### *Khối lượng hàng khách, hàng hoá vận chuyển, luân chuyển*

Khối lượng hàng hoá vận chuyển đạt 47.140 tấn, so với tháng trước giảm 23,97%, so với cùng kỳ năm trước giảm 70,06%. Khối lượng hàng hoá luân chuyển đạt 1.800.440 tấn.km, so với tháng trước giảm 22,47%, so với cùng kỳ năm trước giảm 69,67%.

Số lượng hành khách vận chuyển đạt 13.580 người, so với tháng trước giảm 69,3%, so với cùng kỳ năm trước giảm 90%. Số lượng hành khách luân chuyển đạt 1.143.270 người.km, so với tháng trước giảm 71,05%, so với cùng kỳ năm trước giảm 88,3%.

#### **4.4. Hoạt động du lịch**

Tổng lượt khách du lịch trong tháng ước đạt 3.607 lượt khách, so với tháng trước giảm 77,05%, so với cùng kỳ năm trước giảm 87,88%. Trong đó: Khách Quốc tế 0 lượt khách; Khách Nội địa 3.607 lượt khách, giảm 76,19% so với tháng trước, giảm 87,12% so với cùng kỳ năm trước.

Hoạt động lữ hành: Tổng lượt khách du lịch theo tua là 3 lượt khách, giảm 28 lượt khách so với cùng kỳ năm trước.

Tính đến thời điểm hiện tại mạng lưới khách sạn có 28 khách sạn tăng 16,67% so với cùng kỳ năm trước, trong đó khách sạn 3 sao trở lên 3 khách sạn, số phòng khách sạn là 984 phòng tăng 9% so với cùng kỳ năm trước; công suất sử dụng phòng là 63%.

### **5. Tài chính - Ngân hàng**

#### **5.1. Thu, chi ngân sách**

Lũy kế tổng thu NSDP đến hết ngày 13/4/2020 đạt 4.016,6 tỷ đồng, đạt 48% so với dự toán Trung ương và đạt 47% so với HĐND tỉnh giao; tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 329 tỷ đồng, đạt 16% so với dự toán Trung ương và đạt 15% so với HĐND tỉnh giao và bằng 71% so với cùng kỳ năm 2019. Lũy kế tổng chi NSDP đạt 1.562,5 tỷ đồng, đạt 25% so với dự toán Trung ương và đạt 24% so với HĐND tỉnh giao.

#### **5.2. Hoạt động ngân hàng**

Lũy kế tổng huy động vốn ước đến ngày 30/4/2020 đạt 15.196 tỷ đồng, giảm 0,5% so với tháng trước, giảm 7,8% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó nguồn vốn huy động tại đại phương ước đạt 7.264 tỷ đồng chiếm 47,8% tổng nguồn vốn; tăng 0,6% so với tháng trước và tăng 22,9% so với cùng kỳ năm trước do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nhiều ngành nghề phải tạm ngừng kinh doanh nên nguồn tiền nhàn rỗi tăng cao, nhất là nguồn tiền gửi tiết kiệm. Tổng dư nợ ước đạt 14.835 tỷ đồng, tăng 0,35% so với tháng trước, tăng 4,47% so với cùng kỳ năm trước.

### **6. Một số vấn đề về xã hội - môi trường**

#### **6.1. Thiệt hại do thiên tai**

Trong tháng, trên địa bàn tỉnh xảy ra 03 đợt mưa đá, gió lốc gây thiệt hại về tài sản của 3.720 hộ dân; thiệt hại hoa màu, gia súc, gia cầm của nhân dân và tài sản nhà

nước. Cụ thể: Thiệt hại 77 ha lúa bị thiệt hại 30%, 7,45 ha lúa Đông Xuân thiệt hại 100%; 5,6 ha mạ gieo cấy lúa mùa bị thiệt hại dưới 30%; trên 6,5 ha rau màu bị dập nát; 67,2 ha ngô bị thiệt hại trên 30-40%; 103,72 ha ngô thiệt hại trên 90%; 4.000 cây giống lâm nghiệp, 510,81 ha chuối đang thời kỳ cho thu hoạch bị thiệt hại trên 95%; 24,64 ha cây ăn quả khác bị ảnh hưởng, thiệt hại; 15 ha Sa Nhân bị thiệt hại 60-70%; 55 con gia cầm, 03 con dê bị chết; 01 cầu treo, 01 Nhà văn hóa bị thiệt hại. Ước tổng thiệt hại trên 35 tỷ đồng.

## **6.2. Y tế**

### **a. Tình hình dịch bệnh**

Tăng cường công tác truyền thông giáo dục sức khỏe cho nhân dân trong tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng về bệnh viêm đường hô hấp cấp do vi rút Covid-19 gây ra để người dân hiểu đúng về tình hình dịch bệnh, biết cách phòng chống dịch bệnh.

Sau khi phát hiện có 01 ca bệnh xác định trên địa bàn, cả hệ thống chính trị của tỉnh đã nhanh chóng vào cuộc cùng nhân dân toàn tỉnh thực hiện các biện pháp quyết liệt để phòng, chống dịch Covid-19. Đến nay, tất cả các trường hợp tiếp xúc gần với ca bệnh xác định trên địa bàn tỉnh đã có ít nhất 02 lần lấy mẫu kết quả xét nghiệm xác định âm tính với SARS-CoV-2, trong 21 ngày qua không ghi nhận ca mắc mới

Một số bệnh truyền nhiễm khác cơ bản ổn định, trong tháng không ghi nhận trường hợp nào mắc bệnh chân-tay-miệng, cúm A: (H5N1, H7N9); phát hiện 6 bệnh nhân mắc bệnh sốt rét; các bệnh viêm gan siêu trùng, sốt xuất huyết, viêm não virus, thương hàn không có ca nhiễm bệnh nào xảy ra.

### **b. HIV/AIDS**

Thực hiện chương trình an toàn truyền máu: Thực hiện đúng quy định an toàn truyền máu 100% các đơn vị máu đều được sàng lọc HIV trước khi truyền. Trong tháng 3/2020 số người nhiễm mới HIV là 2 người.

### **c. Tình hình ngộ độc thực phẩm**

Trong tháng không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm nào.

## **6.3. Tai nạn giao thông**

Trong tháng trên địa bàn toàn tỉnh đã xảy ra 6 vụ tai nạn giao thông đáng tiếc khiến 1 người bị chết và 12 người bị thương, so với cùng kỳ năm trước số vụ tăng 2 vụ, số người bị thương tăng 9 người. Đáng lưu ý là các vụ tai nạn xảy ra là do lái xe không đi đúng phần đường, không chú ý quan sát, vượt quá tốc độ cho phép không làm chủ phương tiện dẫn đến va chạm với các phương tiện đi ngược chiều.

## **6.4. Hoạt động văn hóa, thể thao**

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền các ngày lễ lớn, các sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh; đẩy mạnh tuyên truyền Đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền công tác phòng, chống dịch Covid-19. Do ảnh hưởng của dịch Covid -19, đồng thời thực



hiện Chi thị 16/CT-TTg, ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ, trên địa bàn tỉnh tạm dừng các hoạt động thể dục thể thao, biểu diễn nghệ thuật và hoạt động luyện tập các vận động viên năng khiếu.

### **6.5. Môi trường**

Trong tháng không xảy ra vụ cháy nào. Phát hiện và xử lý 8 vụ vi phạm môi trường với tổng số tiền là 50 triệu đồng.

*Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 4 năm 2020 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.*

#### ***Nơi nhận:***

- Vụ TK tổng hợp - TCTK;
- TT tư liệu và dịch vụ TK - TCTK
- Tỉnh uỷ Lai Châu;
- HĐND tỉnh Lai Châu;
- UBND tỉnh Lai Châu;
- Sở Kế hoạch - Đầu tư tỉnh LC;
- Lãnh đạo cục TK Lai Châu;
- Lưu: TH, VT.

**CỤC TRƯỞNG**

**Nguyễn Quang Tiếp**